

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 07/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và Ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 26/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 11/8/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L; sinh ngày: 10/12/1969 tại Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh HT; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐT, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1973 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 18/5/2021 đến hết ngày 07/8/2021; có mặt.

- Người bị hại:

1. Công ty cổ phần xây dựng thương mại Miền Bắc; địa chỉ: Số 31 - BT2 - khu đô thị Bắc Linh Đàm, quận HM, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Hồ Văn Q; sinh năm: 1992; địa chỉ: Xóm HK, xã ND, huyện ND, tỉnh NA; nghề nghiệp: Cán bộ xây dựng công ty; có mặt.

2. Ông Lê Đức T; sinh năm: 1959; địa chỉ: Thôn TT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

3. Anh Bạch Hoài N; sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn YM, xã LM, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn H; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn HT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Hùng C; sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn BH, xã TS, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

6. Anh Trần Văn H; sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn HT, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị T; sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ dân phố ĐT, Thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn D; sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn SL, xã TA, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt.

3. Ông Lê Văn H; sinh năm: 1968; địa chỉ: Thôn PQ, xã BLN, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

4. Chị Lê Thị H; sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn TĐL, xã LTT, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Kinh doanh; vắng mặt.

5. Ông Trần Tiến S; sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn TK, xã TC, huyện ĐT, tỉnh HT; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, sơn màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1- 8901 của gia đình đi sang xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ để câu cá. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi trên đường đi về qua địa phận thôn Thanh Kim, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ, Nguyễn Văn L đi vào một lán trại đang làm công trình của Công ty cổ phần xây dựng thương mại Miền Bắc, quan sát không có ai nên đã lấy trộm một chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11Kw, 15hp, màu xanh để dưới nền đất, Nguyễn Văn L bê chiếc mô tô điện ra để lên yên xe thì nhìn thấy bảo vệ của công ty là ông Trần Tiến S đi xe mô tô đang rẽ vào lán trại nên Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng xã Liên Minh, huyện Đức Thọ. Quá trình bỏ chạy, Nguyễn Văn L đã đánh rơi chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng tại hiện trường. Sau khi lấy trộm được tài sản, Nguyễn Văn L đưa đến bán cho chị Lê Thị H với giá 1.800.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 15/5/2021, Nguyễn Văn L đến Công an huyện Đức Thọ đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG-HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11Kw, 15hp, màu xanh trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn L còn khai nhận và Cơ quan điều tra đã chứng minh được trong khoảng thời gian từ tháng 03/2021 đến tháng 5/2021, Nguyễn Văn L đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn xã Bùi La Nhân, xã Trường Sơn và Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 25/3/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (có đặc điểm như trên) đi câu cá ở xã Tân Dân, huyện Đức Thọ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi trên đường về qua địa phận thôn Thượng Tứ, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, Lực nhìn thấy một chiếc xe kéo cải tiến làm bằng kim loại của anh Lê Đức T để trước cửa hàng vật liệu điện nước của gia đình, Lực nảy sinh ý lấy trộm nên dùng tay phải điều khiển xe mô tô, tay trái cầm càng xe kéo, kéo chiếc xe nói trên đến bán cho anh Trần Văn D với giá 350.000 đồng. Số tiền bán xe, Nguyễn Văn L đã tiêu xài cá nhân hết. Anh Trần Văn D sau khi mua chiếc xe kéo nói trên đã bán lại cho một người đàn ông không quen biết.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG-HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, dài 2,2 m, rộng 0,8 m trị giá 2.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 15/4/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (có đặc điểm như trên) đi xuống xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ để câu cá. Khi đi qua trạm xăng thuộc thôn Hoa Đình, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, Nguyễn Văn L nhìn thấy một chiếc xe kéo cải tiến làm bằng kim loại (trên thùng xe có khoảng 500m ống hút cát màu xanh) của anh Bạch Hoài N, Lực nảy sinh ý định lấy trộm nên dùng dây có sẵn trên xe buộc cố định càng xe kéo lên yên xe rồi điều khiển xe mô tô kéo chiếc xe theo đê La Giang đi xuống xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ. Trên đường đi, Nguyễn Văn L vớt ống hút cát ở khu vực ngã ba Trổ rồi kéo chiếc xe kéo nói trên đến bán cho anh Lê Văn H với giá 400.000 đồng. Số tiền bán chiếc xe kéo nói trên, Nguyễn Văn L tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua chiếc xe kéo nói trên, anh Lê Văn H đã tháo rời chiếc xe rồi bán cùng với sắt vụn trong cơ sở thu mua sắt vụn của gia đình.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG- HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, dài 2,5m, rộng 1,2 m trị giá 3.500.000 đồng; 500m ống hút cát màu xanh trị giá 6.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 9.500.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 19/4/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (có đặc điểm như trên) đi câu cá. Khi đi qua khu vực trước phòng khám Hồng Hoàng thuộc tổ dân phố Hùng Dũng, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, Lực nhìn thấy một chiếc xe kéo cải tiến làm bằng kim loại của anh Trần Văn H đang để bên lề đường không có ai trông coi, L nảy sinh ý định lấy trộm nên tay phải điều khiển xe mô tô, tay trái cầm càng xe kéo chiếc xe đến bán cho anh Lê Văn H với giá 500.000 đồng. Số tiền bán chiếc xe kéo, L tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua chiếc xe kéo nói trên, anh Lê Văn H đã tháo rời, bán cùng với sắt vụn trong cơ sở thu mua sắt vụn của gia đình.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG- HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, dài 2,2m, rộng 0,7m trị giá 3.000.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (có đặc điểm như trên) đi câu cá ở xã Nam Kim, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An về. Khi đi qua địa phận thôn Ninh Thái, xã Trường Sơn, huyện Đức Thọ, Lực nhìn thấy một chiếc xe kéo cải tiến làm bằng kim loại của anh Nguyễn Hùng C để bên lề đường, L nảy sinh ý định lấy trộm nên tay phải điều khiển xe mô tô, tay trái cầm càng xe, kéo chiếc xe đến bán cho anh Trần Văn D với giá 400.000 đồng. Số tiền bán xe, L tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG- HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, dài 2m, rộng 1m trị giá 4.000.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 20 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô (có đặc điểm như trên) đi xuống xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ để tìm mỗi câu cá. Khi đi qua trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, Lực nhìn thấy một chiếc xe kéo cải tiến làm bằng kim loại của anh Nguyễn Văn H đang để ở trong sân không có ai trông coi, L nảy sinh ý định lấy trộm nên tay phải điều khiển xe mô tô, tay trái cầm càng xe kéo chiếc xe đến bán cho anh Trần Văn D với giá 400.000 đồng. Số tiền bán xe, L tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 06/KLĐG- HĐĐGTS ngày 17/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe kéo tự chế bằng kim loại, dài 2m, rộng 1m trị giá 3.500.000 đồng.

** Về tang vật thu giữ:* 01 chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11KW, màu xanh, dài 52 cm, đường kính 30 cm (thu giữ từ Lê Thị Hương), 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng (thu giữ từ Trần Tiến S), 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1- 8901 (thu giữ từ Nguyễn Văn L), 02 chiếc xe kéo cải tiến có kích thước khác nhau làm bằng kim loại (thu giữ từ Trần Văn D).

Quá trình điều tra đã xác định được 02 chiếc xe kéo làm bằng kim loại là của anh Nguyễn Hùng C và anh Nguyễn Văn H. Cơ quan điều tra đã trả lại hai chiếc xe nói trên cho chủ sở hữu.

Chiếc mô tơ điện màu xanh là của Công ty cổ phần xây dựng thương mại Miền Bắc; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, sơn màu đỏ thẫm, biển kiểm soát 38F1-8901 trị giá 6.000.000 đồng là tài sản chung của Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị T (vợ Nguyễn Văn L); chiếc điện thoại Iphone 6 Plus là của Nguyễn Văn L. Các vật chứng đã thu giữ nói trên hiện chưa được xử lý.

Chiếc xe kéo của anh Lê Đức T, anh Trần Văn D đã bán cho một người đàn ông không quen biết và chiếc xe kéo làm bằng kim loại của anh Bạch Hoài N, anh Trần Văn H, anh Lê Văn H đã tháo rời để bán cùng với phế liệu trong cơ sở thu mua sắt vụn của gia đình nên không thu giữ được.

** Về phần dân sự:* Bị cáo Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tổng số tiền là 10.300.000 đồng, cụ thể: Anh Bạch Hoài N 3.500.000 đồng, anh Trần Văn Hạnh 3.000.000 đồng, anh Lê Đức T 2.000.000 đồng, chị Lê Thị H 1.800.000 đồng. Hiện tại những người đã được bồi thường không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Nguyễn Hùng C, anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, anh Trần Văn D, anh Lê Văn H và Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc (anh Hồ Văn Q) không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-ĐT ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức án từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để trả lại cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc 01 chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11 KW, màu xanh, dài 52 cm, đường kính 30 cm; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1-8901 là phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và trả lại cho chị Nguyễn Thị T ½ giá trị chiếc xe nói trên; truy thu số tiền 800.000 đồng bị cáo thu lợi từ việc phạm tội và đã chi tiêu cá nhân.

** Về trách nhiệm dân sự:* Anh Bạch Hoài N, anh Trần Văn H, anh Lê Đức T, chị Lê Thị H đã được bị cáo bồi thường thiệt hại, anh Nguyễn Hùng C, anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị mất trộm, anh Trần Văn D, anh Lê Văn H mua xe của bị cáo lấy trộm và đã bán cho người khác nên đều không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Đối với Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc, trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng tại phiên tòa người đại diện công ty cho rằng do bị cáo lấy trộm mô tơ dẫn đến công việc bị đình trệ gây thiệt hại cho công ty nên yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, người đại diện không xuất trình được chứng cứ chứng minh thiệt hại là bao nhiêu nên cần tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

** Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai báo thành khẩn, xin giảm nhẹ hình phạt và không có khiếu nại gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng việc họ vắng mặt không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng thời gian từ ngày 25/3/2021 đến ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn L lợi dụng chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản đã 6 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản trên địa bàn các xã Bùi La Nhân, xã Trường Sơn, xã Tùng Châu và Thị trấn Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt được là 27.500.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đầu thú, trình độ học vấn thấp và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo là người luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định của giáo hội, là người rất tích cực trong các hoạt động xã hội và có nhiều đóng góp quan trọng trong mỗi đoàn kết lương giáo, được Cha xứ và chính quyền địa phương đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và chịu trách nhiệm giáo dục bị cáo.

Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hưởng lợi số tiền 2.050.000 đồng và chủ yếu sử dụng mua đồ câu cá mà không sử dụng số tiền đó làm nguồn sống

chính nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tình tiết định khung hình phạt “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”.

[4] Về căn cứ quyết định hình phạt:

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng hình phạt theo mức Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn L làm nghề tự do và không ổn định nên miễn khẩu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[5] Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan trong vụ án:

Trong vụ án này, anh Trần Văn D, anh Lê Văn H và chị Lê Thị H đã có hành vi mua các tài sản do bị cáo Nguyễn Văn L đem bán nhưng họ không biết được nguồn gốc tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp:

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1-8901 bị cáo Lực sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị Tâm; khi bị cáo Lực sử dụng xe mô tô để phạm tội chị Tâm không biết. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1- 8901 là phần tài sản của bị cáo L và trả lại cho chị Nguyễn Thị T $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe nói trên; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L; 01 chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11 KW, màu xanh, dài 52 cm, đường kính 30cm bị cáo chiếm đoạt của Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp quy định tại Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bạch Hoài N, anh Trần Văn H, anh Lê Đức T, chị Lê Thị H, anh Nguyễn Hùng C, anh Nguyễn Văn H, anh Trần Văn D, anh Lê Văn H đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

Trong quá trình điều tra Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa người đại diện yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sau khi bị cáo lấy trộm mô tơ làm chậm tiến độ công việc gây thiệt hại cho công ty. Người đại diện công ty yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ; tại phiên tòa chưa có điều kiện chứng minh và không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điểm a, b Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 30, Điểm a, b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 30 (Ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Nguyễn Văn L cho UBND thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Đức Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian cải tạo không giam giữ bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện thủ tục theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Nguyễn Văn L.

3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ (Một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1-8901.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 (Tám trăm ngàn) đồng của Nguyễn Văn L.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T $\frac{1}{2}$ (Một phần hai) giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đỏ sẫm, biển kiểm soát 38F1- 8901.

Trả lại cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại miền Bắc 01 chiếc mô tơ điện 3 pha, loại 11 KW, màu xanh, dài 52 cm, đường kính 30cm.

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của Công ty công phần xây dựng thương mại miền Bắc để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

5. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/9/2021. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Bộ phận THA hình sự;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huy Trọng